| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**KHU VỰC 5 – ĐỒNG THÁP** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |
| Số: 02/2025/QĐST-HNGĐ | *Cái Bè, ngày 15 tháng 7 năm 2025* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 313/2025/TLST-HNGĐ ngày 16/6/2025, giữa:

• **Nguyên đơn**: Chị **Bùi Thị N**, sinh năm: 1984.

Địa chỉ: Ấp H, xã C, tỉnh Đ.

(Địa chỉ cũ: Ấp Hoà Lược, xã Hoà Khánh, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang).

• **Bị đơn**: Anh **Nguyễn Văn H**, sinh năm: 1981.

Địa chỉ: Ấp H, xã C, tỉnh Đ.

(Địa chỉ cũ: Ấp Hoà Lược, xã Hoà Khánh, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang).

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 7 năm 2025,

## XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 7 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

***1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:***

Chị **Bùi Thị N**, sinh năm: 1984. Địa chỉ: Ấp H, xã C, tỉnh Đ và Anh **Nguyễn Văn H**, sinh năm: 1981. Địa chỉ: Ấp H, xã C, tỉnh Đ.

***2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể N sau:***

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Bùi Thị N và anh Nguyễn Văn H thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao con chung tên Nguyễn Hoàng Thái, sinh ngày 15/11/2009 cho anh Nguyễn Văn H tiếp tục nuôi dưỡng.

Về vấn đề cấp dưỡng nuôi con: Chị Bùi Thị N không phải cấp dưỡng nuôi con do anh H không yêu cầu.

Sau khi ly hôn, chị N có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung theo quy định pháp luật.

- Về tài sản chung: Tự thoả thuận, không yêu cầu Toà án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có yêu cầu Toà án giải quyết.

- Về án phí: Chị Bùi Thị N tự nguyện chịu 150.000 đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Chị đã nộp 300.000 đồng tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0001869 ngày 16/6/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang (Nay là Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Tháp) nên chị được hoàn lại 150.000 đồng.

***3.*** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án theo qui định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**
- Các đương sự;
- VKSND Khu vực 5;
- THADS tỉnh Đồng Tháp;
- UBND xã nơi ĐKKH;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Phạm Minh Tân**